

Bản án số: 132/2023/HSST

Ngày: 23/11/ 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quốc Trung, bà Nguyễn Thị Lan

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2023/HSST ngày 13 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với:

- Bị cáo **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1989

HKTT và cư trú: xóm Tôm, xã Thịnh Minh, Thành phố (Tp) Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; trình độ học vấn 06/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tên bố: Nguyễn Văn Khí (Đã chết), tên mẹ: Lê Thị Côn. Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Thơ, sinh năm 1991 (Đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2013. Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 4 anh em.

Tiền án: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kỳ Sơn (cũ), tỉnh Hòa Bình xử 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Chưa chấp hành phần án phí). Theo Bản án số 20/2008/HSST ngày 19/9/2008 (Bản án phúc thẩm số 44/2008/HSST ngày 24/12/2008 của TAND Tỉnh Hòa Bình).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009 bị TAND huyện Kỳ Sơn (cũ), tỉnh Hòa Bình xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Đã được xóa án tích). Theo Bản án số: 10/2009/HSST ngày 19/6/2009.

Bị cáo bị giam giữ từ ngày 20/6/2023 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H là người sử dụng chất ma túy. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 20/9/2023 Nguyễn Văn H đi bộ một mình đến khu vực Trung tâm đăng kiểm xe cơ

giới (thuộc tổ 6, phường Thống Nhất, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) để tìm mua ma túy thì gặp 01 người phụ nữ không quen biết, không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, Huyền biết người phụ nữ này cũng là người sử dụng ma túy nên Huyền đưa cho người đó 200.000đ nhờ đi mua ma túy về cùng sử dụng; người đó đồng ý và cầm tiền đi mua ma túy, Huyền đứng đợi tại chỗ. Một lúc sau, người phụ nữ đó quay lại và đưa cho Huyền 01 gói ma túy, Huyền cầm trong lòng bàn tay trái đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực tổ 6, phường Thống Nhất, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, Nguyễn Văn H bị Tổ công tác Công an Phường Thống Nhất phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế chức vụ Công an thành phố Hòa Bình tuần tra phát hiện, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ, Huyền đã làm rơi gói ma túy đang cầm trên tay trái xuống nền đất cạnh chỗ chân Huyền đang đứng, Tổ công tác đã kịp thời thu giữ tang vật là 01 gói nilon, bên trong có lớp giấy, chứa chất bột dạng cục màu trắng (nghỉ là ma túy), lập biên bản thu giữ vật chứng và bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 227/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 28/6/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

- *“Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong vật chứng một mặt ghi tên đối tượng bị bắt Nguyễn Văn H, sinh năm 1989, có HKTT tại: Xóm Tôm, xã Thịnh Minh, Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có tổng khối lượng 0,20 (Không thấy hai mươi gam), là ma túy, loại Heroine”.*

Vật chứng của vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng, được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình (có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 11BB/24 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự Tp Hòa Bình).

Cáo trạng số 117 ngày 12/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) Tp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 47 - BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (TTHS) tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Huyền từ 18 đến 21 tháng tù; đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo có ý kiến đề nghị HĐXX xem xét lại về “*Tiền án*”, Bản án năm 2008, bị cáo không biết là phải nộp án phí hình sự và không có ai gọi nộp án phí nên bị cáo mới chưa nộp. Thế mà nay VKSND lại cho rằng bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” – như vậy có đúng hay không. Ngoài ra bị cáo không có ý kiến tranh luận gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT, Điều tra viên, VKSND Tp Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật TTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện trong vụ án là phù hợp.

[2] Về nội dung vụ án và hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa, Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của Bị cáo phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được nên có đủ cơ sở xác định:

- Ngày 20/6/2023, Nguyễn Văn H có lý lịch nêu trên, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,20g ma túy, loại Heroine.

Hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới chính sách độc quyền về ma túy của Nhà nước.

Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, năng lực chịu TNHS, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để có ma túy sử dụng cho bản thân, bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 - BLHS.

[3] Về nhân thân người phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

Về nhân thân:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước đó đã 02 lần bị Tòa án xét xử. Bản án số: 10/2009/HSST ngày 19/6/2009 đã đương nhiên được xóa án tích vì bị cáo đã chấp hành hết các nội dung đã tuyên trong Quyết định của Bản án.

- Bản án sơ thẩm số 20/2008/HSST ngày 19/9/2008 và Bản án phúc thẩm số 44/2008/HSST ngày 24/12/2008, với mức hình phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa, nghe rõ HĐXX tuyên án, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của Bản án; thuộc trường hợp pháp luật buộc bị cáo phải biết bản thân có nghĩa vụ nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nhưng bị cáo chưa nộp; trên tinh thần hướng dẫn của TAND Tối cao, bị cáo vẫn bị coi là “Chưa được đương nhiên xóa án tích”; VKSND đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS với bị cáo theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 – BLHS là đúng.

Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS “Tái phạm” quy định tại Điểm h khoản 1 Điều 52 – BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS:

Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 - BLHS.

Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS; xét đề nghị của VKSND tại phiên tòa; HĐXX xét thấy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo; răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) phong bì niêm phong, được gửi tới Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình (*được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 11BB/24 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình*) là phù hợp quy định Điểm c Khoản 1 Điều 47; Khoản 1, Điểm a, Khoản 2, Điều 106 - Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với người phụ nữ mà Huyền khai nhờ đi mua ma túy, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể, do đó chưa đủ cơ sở giải quyết trong vụ án này, HĐXX không đề cập giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. áp dụng Khoản 2 Điều 136 - Bộ luật TTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249 -BLHS; Điểm s, Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điểm c Khoản 1 Điều 47; Khoản 1, Điểm a, Khoản 2, Điều 106 - Bộ luật TTHS.

Khoản 2 Điều 136 - Bộ luật TTHS và Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Tuyên bố:* Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. *Xử phạt:* Nguyễn Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/06/2023.

3. *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định trong 01 (một) phong bì niêm phong, được gửi tới Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình (*được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số 11BB/24 ngày 25/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình*)

4. *Về án phí:* Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- CQ THA HS - CA TPHB;
- Chi cục THA DS TPHB;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Thịnh Minh;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Lan Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA